|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**Số:10764/TTr-BKHĐT | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày26 tháng 12 năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023**

**của Chính phủ**

Kính gửi: Chính phủ (Gửi Bộ Tư pháp để phục vụ công tác thẩm định).

Căn cứ quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nhằm đảm bảo đầy đủ căn cứ pháp lý, tạo điều kiện triển khai Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu; liên quan đến nội dung sửa Luật Quy hoạch, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã xây dựng dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ (dự thảo Nghị định).

Bộ Kế hoạch và Đầu tư xin báo cáo Chính phủ những nội dung chính của dự thảo Nghị định như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

**1. Cơ sở pháp lý**

Tại các khoản 1, 2, 4, 14, 16 Điều 1 Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu đã giao Chính phủ quy định chi tiết về mối quan hệ giữa quy hoạch kỹ thuật chuyên ngành với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; chi phí cho hoạt động quy hoạch; quy trình lập quy hoạch; đánh giá, thực hiện quy hoạch và quy định về điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Tại Quyết định số 1610/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2024 về việc ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khóa XV thông qua tại kỳ họp 8, Thủ tướng Chính phủ đã giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP trước ngày 15 tháng 01 năm 2024 để đảm bảo có hiệu lực đồng thời với thời điểm hiệu lực của Luật.

**2. Cơ sở thực tiễn**

Việc sửa đổi Nghị định giúp giải quyết ngay được những khó khăn, vướng mắc trên thực tế triển khai hiện nay:

- Việc chưa có quy định cụ thể về mối quan hệ giữa quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh đã dẫn đến vướng mắc trong việc xác định vai trò, vị trí của quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành; đồng thời, tại khoản 1 Luật số 57/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 Quốc hội đã giao Chính phủ quy định chi tiết nội dung này. Do vậy, cần thiết bổ sung quy định cụ thể để làm rõ mối quan hệ giữa quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh.

- Theo quy định hiện hành, một số nội dung chưa tạo được cơ chế linh hoạt trong chỉ đạo điều hành của các Bộ, địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện quy hoạch. Do đó, việc tăng cường phân cấp, phân quyền là cần thiết, bảo đảm đáp ứng cao nhất yêu cầu của thực tiễn phát triển, đặc biệt là phân quyền cho địa phương để tạo sự chủ động, linh hoạt cho các địa phương.

- Việc lập các quy hoạch thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 về cơ bản đã hoàn thành; tuy nhiên, thực tiễn cho thấy tiến độ lập chưa đáp ứng được yêu cầu do trình tự, thủ tục còn phức tạp. Do vậy, cần phải đơn giản hóa trình tự, thủ tục trong công tác quy hoạch theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý Nhà nước vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, cải cách triệt để thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ, tạo thuận lợi cao nhất cho người dân và doanh nghiệp.

- Thời gian qua một số thuật ngữ giữa các văn bản pháp luật chưa có sự thống nhất dẫn đến vướng mắc trong quá trình lập quy hoạch, thực hiện quy hoạch. Hiện nay, một số Luật chuyên ngành có liên quan đến quy hoạch đã được Quốc hội thông qua như: Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn; Luật Địa chất khoáng sản; Luật Điện lực; Luật Thủy lợi. Do vậy, cần thiết sửa đổi để quy định chi tiết các nội dung được Quốc hội giao và bảo đảm đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật về quy hoạch.

- Trên thực tế đã phát sinh nhiều tình huống cần điều chỉnh ngay quy hoạch. Do đó, việc bổ sung quy định cụ thể về trình tự, thủ tục điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn là cần thiết để bảo đảm đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

**1. Mục đích ban hành Nghị định**

Việc ban hành Nghị định để sửa đổi, bổ sung các quy định hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Quy hoạch nhằm tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai quy hoạch và nâng cao chất lượng quy hoạch.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị định**

Việc xây dựng Nghị định dựa trên các quan điểm:

*Thứ nhất,* đảm bảo thống nhất với các nguyên tắc sửa đổi luật đã được áp dụng trong quá trình xây dựng Luật Quy hoạch; các luật, pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều có liên quan đến quy hoạch; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu.

*Thứ hai,* chỉ quy định chi tiết một số điều đã được giao tại Luật Quy hoạch và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu.

*Thứ ba,* chỉ sửa đổi, bổ sung các quy định nhằm giải quyết những khó khăn, vướng mắc thực sự cấp bách, phù hợp với quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

*Thứ tư,* đảm bảo các mục tiêu, yêu cầu về quản lý nhà nước của các ngành trong phát triển kinh tế - xã hội, tính ổn định, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

*Thứ năm,* tăng cường phân cấp, phân quyền, tạo tính chủ động cho các Bộ, ngành, địa phương trong việc lập và triển khai các quy hoạch.

*Thứ sáu,* tăng cường sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan để đảm bảo chất lượng quy hoạch; đơn giản hóa trình tự, thủ tục trong hoạt động quy hoạch, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã chủ trì nghiên cứu, xây dựng dự thảo Nghị định theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Ngày 08 tháng 11 năm 2024, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã có văn bản số 9235/BKHĐT-QLQH gửi xin ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương về dự thảo Nghị định. Trên cơ sở tổng hợp những khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn và ý kiến góp ý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, địa phương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã hoàn thiện Dự thảo Nghị định và lấy ý kiến góp ý đối với dự thảo Nghị định trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Kế hoạch và Đầu tư từ ngày 08 tháng 11 năm 2024.

**IV. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Dự thảo Nghị định bổ sung quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch được sửa đổi, bổ sung tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu, bao gồm: Điều 6, 9 và 54a. Cụ thể: Sửa đổi, bổ sung những nội dung liên quan đến mối quan hệ giữa quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; xây dựng kế hoạch vốn cho hoạt động quy hoạch; điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số quy định để đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành, cụ thể: nguồn lực hỗ trợ cho hoạt động quy hoạch; điều kiện về năng lực chuyên môn đối với tổ chức tư vấn lập quy hoạch; tiêu chí đánh giá thực hiện quy hoạch; quy trình lập quy hoạch; trách nhiệm của cơ quan lập quy hoạch, cơ quan tổ chức lập quy hoạch; nội dung, phương pháp lập quy hoạch; thẩm định, điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch; chỉnh lý kỹ thuật về danh mục dự án; nội dung quy hoạch; kế hoạch thực hiện quy hoạch; hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia về quy hoạch và chỉnh lý kỹ thuật một số nội dung trong Nghị định số 37/2019/NĐ-CP và Nghị định số 58/2023/NĐ-CP để đồng bộ, thống nhất với Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023.

**2. Đối tượng áp dụng**

Dự thảo Nghị định áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia lập, thẩm định, quyết định hoặc phê duyệt, công bố, thực hiện, đánh giá, điều chỉnh quy hoạch trong hệ thống quy hoạch quốc gia và cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**V. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Dự thảo Nghị định được xây dựng bao gồm 04 điều, cụ thể như sau:

a) Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ.

Quy định cụ thể về: việc xây dựng kế hoạch vốn cho hoạt động quy hoạch; mối quan hệ giữa quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành với quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh; điều kiện về năng lực chuyên môn đối với tổ chức tư vấn lập quy hoạch; tiêu chí đánh giá thực hiện quy hoạch theo định kỳ 05 năm và đột xuất; quy trình lập quy hoạch tổng thể quốc gia, quy hoạch không gian biển quốc gia, quy hoạch sử dụng đất quốc gia; trách nhiệm của các cơ quan tổ chức lập quy hoạch và cơ quan lập quy hoạch; yêu cầu về nội dung, phương pháp lập quy hoạch; điều chỉnh nhiệm vụ lập quy hoạch; điều chỉnh nội dung một số loại quy hoạch; nội dung kế hoạch thực hiện quy hoạch và trình tự, thủ tục và thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch thực hiện quy hoạch; trình tự, thủ tục điều chỉnh quy hoạch theo trình tự, thủ tục rút gọn; hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quốc gia quốc gia về quy hoạch và bổ sung quy định các mẫu báo cáo hoạt động quy hoạch, báo cáo đánh giá thực hiện quy hoạch định kỳ 05 năm.

Điều 2: Bãi bỏ một số từ, cụm từ tại một số điều, khoản, điểm của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP.

Bãi bỏ một số từ, cụm từ tại một số điều, khoản, điểm của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP về các nội dung liên quan đến hợp phần quy hoạch; nguồn lực hỗ trợ cho hoạt động quy hoạch đô thị, nông thôn,…

Điều 3: Điều khoản chuyển tiếp.

Bổ sung quy định chuyển tiếp đối với: (i) Việc tiếp nhận và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ khác cho hoạt động quy hoạch của tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài; (ii) Nội dung quy hoạch ngành quốc gia, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; (iii) Kế hoạch thực hiện quy hoạch ngành quốc gia và quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Điều 4: Điều khoản thi hành quy định về hiệu lực thi hành và trách nhiệm của các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân liên quan.

Trên đây là Tờ trình Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên (kèm tài liệu);- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);- Bộ trưởng (để b/c);- Bộ Tư pháp (kèm tài liệu);- Văn phòng Chính phủ (kèm tài liệu);- Lưu: VT, QLQH,Han.  | **KT. BỘ TRƯỞNG****THỨ TRƯỞNG** **Trần Quốc Phương**  |